

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST

Ngày 21-8-2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và
cấp dưỡng nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thu Thủy.

2. Ông Nay Phen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Rmah H'L, sinh năm 1997. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Ch, huyện I, tỉnh G.

- Bị đơn: Anh Ksor RB, sinh năm 1995. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Địa chỉ: Thôn P, xã Ch, huyện I, tỉnh G.

- Người phiên dịch: Bà Ksor H'B; địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Rmah H'L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Rmah H'L và anh Ksor Rb chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/4/2021 tại UBND xã Ch, huyện I, tỉnh G trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống cũng có hạnh phúc nhưng từ năm 2023 đến nay thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, không tôn trọng nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Rb thường xuyên ghen tuông vô cớ, đánh đập, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm chị H'L. Những mâu thuẫn trên đã được 02 bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải, nhắc nhở nhiều lần nhưng không có kết quả. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H'L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Ksor Rb.

- Về con chung: Chị Rmah H'L và anh Ksor Rb có 01 con chung tên là Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021, hiện đang sống với chị H'L. Sau khi ly hôn chị H'L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H'L yêu cầu anh Rb có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến khi con trưởng thành.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H'L không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại Bản tự khai ngày 14/5/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Ksor Rb trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ksor Rb và chị Rmah H'L chung sống với nhau từ cuối năm 2018 sau đó có đăng ký kết hôn vào ngày 12/4/2021 tại UBND xã Ch, huyện I, tỉnh G trên cơ sở tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc mà phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Nguyên nhân là do chị H'L hay chơi bời, uống rượu say và có những hành vi không đúng mực với người đàn ông khác. Mặc khác chị H'L cũng có hành vi xúc phạm anh Rb nên anh Rb thừa nhận có tát chị H'L, hiện hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H'L yêu cầu ly hôn thì anh Rb cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Ksor Rb xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 hiện đang sống với chị H'L. Sau khi ly hôn anh Rb cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H'L phải cấp dưỡng nuôi con. Nếu chị H'L giành quyền nuôi con thì anh Rb không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H'L.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Rb cũng không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành hoà giải để chị Rmah H'L và anh Ksor Rb thống nhất, thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên anh Rb không hợp tác, quá trình tham gia hoà giải anh Rb tự ý bỏ về không ký biên

bản và không nêu lý do. Tại phiên toà hôm nay anh Ksor Rb cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà sơ thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa được thực hiện đầy đủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, tự ý bỏ về khi tham gia hoà giải, không tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Rmah H'L được ly hôn với anh Ksor Rb.

Về con chung: Giao con chung Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 cho chị Rmah H'L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Ksor Rb phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con thành niên và tự lập được.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Rmah H'L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và buộc anh Ksor Rb phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Rmah H'L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con với bị đơn anh Ksor Rb có địa chỉ tại: Thôn P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Đây là quan hệ ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

Bị đơn anh Ksor Rb đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Rmah H'L và anh Ksor Rb xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/4/2021 tại UBND xã Ch, huyện I, tỉnh G (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, ngày 12/4/2021 của UBND xã Ch), theo quy tại khoản 1, khoản 5 Điều 3 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình thì *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*. Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án chỉ giải quyết cho ly hôn nếu *“...có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”*.

Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình sống chung giữa chị Rmah H'L và anh Ksor Rb đã nảy sinh mâu thuẫn làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, điều này được cả chị H'L và anh Rb thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có sự thương yêu, chia sẻ trách nhiệm trong gia đình, ngoài ra anh Rb còn có hành vi bạo lực gia đình đối với chị H'L. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau nữa. Tại Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn gia đình ngày 17/7/2024 cũng thể hiện: *“...chị Rmah H'L và anh Ksor Rb có sinh sống tại thôn P từ năm 2018 đến tháng 6 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ, chồng không có tình nghĩa, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng đã sống ly thân, bỏ mặc nhau từ tháng 6 năm 2023 cho đến nay. Mặc khác anh Rb có hành vi tát chị H'L dẫn đến ngất xỉu; gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho chị H'L. Những mâu thuẫn nói trên đã được chính quyền địa phương hòa giải nhắc nhở nhiều lần,...”*. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần mở phiên hòa giải để động viên, khuyên bảo vợ chồng chị Rmah H'L và anh Ksor Rb bỏ qua mâu thuẫn về đoàn tụ gia đình nhưng không thành bởi vì anh Ksor Rb không hợp tác, tự ý bỏ về không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay anh Ksor Rb cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng. Điều này chứng tỏ anh Ksor Rb không còn coi trọng, quan tâm đến cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng và không muốn tiếp tục xây dựng gia đình hạnh phúc với chị Rmah H'L nữa.

Xét thấy, chị Rmah H'L và anh Ksor Rb đã sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng là có thật và đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của

chị Rmah H'L xử cho chị Rmah H'L được ly hôn với anh Ksor Rb là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Rmah H'L và anh Ksor Rb xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 hiện đang sống với chị H'L. Sau khi ly hôn cả chị H'L và anh Ksor Rb đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*” và “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Xét nguyện vọng được nuôi con chung của chị Rmah H'L và anh Ksor Rb, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cha, mẹ đều có quyền bình đẳng trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tuy nhiên, việc quyết định giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng thì phải căn cứ vào quy định của pháp luật và quyền lợi về mọi mặt của con trên cơ sở xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh thực tế của mỗi bên để quyết định. Xét về điều kiện kinh tế nhận thấy cả chị Rmah H'L và anh Ksor Rb đều làm nông, thu nhập không ổn định, quá trình giải quyết vụ án cả hai đều không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mình có điều kiện kinh tế tốt hơn người kia hoặc có tài sản riêng để đảm bảo nuôi con nên HĐXX xác định chị Rmah H'L và anh Ksor Rb có điều kiện kinh tế như nhau. Về điều kiện thực tế: Cháu Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 21/8/2024) thì mới được 03 năm 27 ngày tuổi. Từ khi được sinh ra cho đến nay cháu L sống với mẹ là chị Rmah H'L và được chị H'L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo phát triển khỏe mạnh, bình thường. Mặt khác, hiện cháu L tuy đã trên 36 tháng tuổi nhưng vẫn còn rất nhỏ, đồng thời cháu lại là con gái nên trong cuộc sống hàng ngày cháu cần sự thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ và chỉ bảo của người mẹ nhiều hơn; tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương và quá trình giải quyết vụ án anh Ksor Rb thừa nhận có hành vi đánh vợ nên có xu hướng bạo lực gia đình. Tại phiên tòa chị Rmah H'L cũng cam kết đảm bảo đầy đủ các điều kiện tốt nhất để nuôi con, đồng thời cam kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho anh Ksor Rb được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Do đó để bảo đảm cho sự phát triển bình thường và quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận nguyện vọng được nuôi con của chị Rmah H'L, giao cháu Rmah Khánh L cho chị Rmah H'L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Rmah H'L yêu cầu anh Ksor Rb có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến khi con thành niên và tự lập được. Anh Ksor Rb không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H'L.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Xét thấy, hiện nay cháu Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 còn nhỏ cần phải được trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và học hành nên yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H'L là có căn cứ để xem xét, tuy nhiên mức cấp dưỡng phụ thuộc vào khả năng, thu nhập thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và mức chi phí thiết yếu bình quân để nuôi dưỡng một đứa trẻ có cùng độ tuổi trên cùng địa bàn dân cư sinh sống. Xét thấy, anh Rb hiện không có thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập phổ thông bình quân trên địa bàn xã Ch, huyện I để xác định thu nhập của anh Rb. Tại Biên bản xác minh ngày 17/7/2024 thể hiện: Ngày công lao động phổ thông bình quân trên địa bàn xã Ch, huyện I là 150.000 đồng đến 200.000 đồng/người/ngày. Như vậy, thu nhập bình quân của anh Rb vào khoảng 4.500.000 đồng đến 6.000.000 đồng/tháng. Về mức chi phí thiết yếu để nuôi dưỡng một đứa trẻ ở độ tuổi 02 đến 04 tuổi trên địa bàn thôn Pl, xã Ch là 3.000.000 đồng/tháng. Quá trình giải quyết vụ án anh Ksor Rb không đồng ý cấp dưỡng nuôi con nhưng không đưa ra được lý do cũng như tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để xem xét. Do đó, HĐXX xét thấy yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H'L với mức 1.000.000 đồng/tháng là phù hợp và có căn cứ để chấp nhận nên cần buộc anh Ksor Rb phải cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Rmah H'L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[3] Về án phí: Chị Rmah H'L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và anh Ksor Rb phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 96, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 19, Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Rmah H'L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Rmah H'L được ly hôn với anh Ksor Rb.

2. Về con chung: Giao con chung Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 cho chị Rmah H'L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự; không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Ksor Rb có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Rmah Khánh L, sinh ngày 25/7/2021 hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/8/2024) cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự; không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Rmah H'L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Rmah H'L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Rmah H'L đã nộp 300.000 đồng theo Biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003761, ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. Chị Rmah H'L đã nộp đủ.

Anh Ksor Rb phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo đối với người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo đối với người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Võ Thị Thu Thủy

Nay Phen

Lê Văn Thắng

